TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06** /2020/HS-PT
Ngày: 15/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Tuấn Long**.
+ *Các thẩm phán*: Ông **Võ Đình Phương**.
Bà **Bùi Thị Nghĩa**.

+ *Thư ký phiên tòa*: Ông **Đặng Văn Cến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa*: Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Vào lúc 14h00 ngày 15/01/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2019/TLPT-HS ngày 13/12/2019 đối với bị cáo Vương Thành T do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Bị cáo không có kháng cáo***:

Vương Thành T - Sinh năm 1984, tại D, Khánh Hòa. Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã Th, huyện D, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; Cha: không biết, Mẹ: Vương Thị A (1941); vợ: Huỳnh Thị Như N (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*", có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại có kháng cáo***: Bà **Mai Lệ Huyền C** (1970); địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện D, Khánh Hòa. Bà C có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Thành T là nhân viên của Công ty TNHH B, T được giao nhiệm vụ tiếp thị và giao hàng đường cho các quán tạp hóa trên địa bàn thành phố N, huyện C và huyện D, trong đó có quán bà Mai Lệ Huyền C ở thôn B, xã H, huyện D, Khánh Hòa. Do cần tiền C trả các khoản nợ cá nhân, T nảy sinh ý định

lừa bà C để chiếm đoạt tiền mua hàng.

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 12/5/2019, T đến quán tạp hóa và nói với bà C: "*Đường ướt sắp lên một giá nữa, chị có đặt tiền để giữ giá rồi thứ hai em mang xuống công ty, thứ ba em giao hàng cho chị*", bà C tưởng thật nên đồng ý lấy 30 cây đường ướt với giá 142.000đ/cây và đưa cho T số tiền **4.260.000đ**, T viết phiếu tính tiền cho bà C và hẹn đến ngày 14/5/2019 sẽ giao đường. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T tiếp tục gọi điện thoại cho bà C thông báo là đường khô sắp lên giá và hỏi có đặt thêm để giữ giá không. Bà C đặt thêm 20 cây đường ướt, 20 cây đường khô và đưa cho T tổng số tiền là **5.800.000đ**, T cũng viết phiếu tính tiền cho bà C. Ngày 14/5/2019, T không giao đường cho bà C như đã thỏa thuận, nghỉ việc không có lý do tại Công ty TNHH B. Sau nhiều lần không liên lạc được với T, ngày 07/6/2019 bà C có đơn trình báo Công an. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Vương Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản án số 50/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vương Thành T, xử phạt bị cáo Vương Thành T 06 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 17/10/2019 bị hại bà Mai Lệ Huyền C có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm vì xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo đã phạm tội nhiều lần nên không thuộc trường hợp được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Đơn kháng cáo của bị hại Mai Lệ Huyền C còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] **Về nội dung**: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vương Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bản án số 50/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D đã xét xử bị cáo Vương Thành T về tội "*Lừa đảo Chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] **Xét nội dung kháng cáo**: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang bất ổn trong quần chúng nhân dân. Trong cùng ngày

12/5/2019, bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, chiếm đoạt của bị hại tổng số tiền là **10.060.000đ** (*mười triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng*). Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không làm phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không kháng cáo nên không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Mai Lệ Huyền C và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Vương Thành T**.

Tuyên xử: **Xử phạt bị cáo Vương Thành T 06** (*sáu*) **tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện D;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- C cục THADS huyện D;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Án văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Long